

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ M**  
**TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/DS-ST  
Ngày: 28 - 01 - 2019  
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Ánh Phương**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Phan Thị Đẹp**.
2. Bà **Nguyễn Thị Hơn**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Tuấn Tín** – Thư ký Tòa án.

Ngày 28 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, Tiền Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 358/2018/TLST-DS ngày 18/12/2018 về tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXX-ST ngày 17 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* - Ông **Huỳnh Văn Th**, sinh năm 1957 (có mặt)

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Tr**, sinh năm 1962, là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 30/11/2018 (có mặt).

Địa chỉ: 1/3 đường Đ, khu phố B, phường H, thành phố M, Tiền Giang.

- Bà Nguyễn Thị Tr**, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: 1/3 đường Đ, khu phố B, phường H, thành phố M, Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Minh Ch**, sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ: 5A đường T, khu phố B, phường H, thành phố M, Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bà Nguyễn Thị Tr, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: 15/01/2017, vợ chồng bà có cho ông Nguyễn Minh Ch vay số tiền 400.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất 2,5%/ tháng, trả lãi hàng tháng. Giao dịch có làm biên nhận do ông Ch viết và ký tên. Để làm tin, ông Ch có giao cho ông bà 01

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do ông Ch đứng tên nhưng sau đó ông Ch đã nhận lại. Quá trình thực hiện, ông Ch trả lãi từ tháng 01/2017 đến tháng 9/2017, mỗi tháng trả 10.000.000 đồng, tổng cộng được 90.000.000 đồng. Đối với số tiền vốn, ông Ch trả nhiều lần, tổng cộng được 72.000.000 đồng. Nay ông Ch còn nợ lại vợ chồng bà 328.000.000 đồng tiền vốn. Vì vậy, ông bà yêu cầu ông Nguyễn Minh Ch phải trả số tiền vốn 328.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Minh Ch trình bày: ông thống nhất còn nợ ông Huỳnh Văn Th, bà Nguyễn Thị Tr tổng số tiền 328.000.000 đồng. Ông đồng ý trả số tiền 328.000.000 đồng, thời gian thực hiện mỗi tháng trả 5.000.000 đồng cho đến khi hoàn tất. Nếu có khả năng trả nhiều hơn ông sẽ trả dứt nợ. Không yêu cầu xem xét phần lãi đã trả.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Huỳnh Văn Th, bà Nguyễn Thị Tr và ông Nguyễn Minh Ch có giao dịch về hợp đồng vay tài sản. Tranh chấp xảy ra được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, hai bên thống nhất: ông Nguyễn Minh Ch còn nợ ông Huỳnh Văn Th và bà Nguyễn Thị Tr số tiền 328.000.000 đồng nhưng không thống nhất thời gian trả nợ.

[3] Về thời gian trả nợ: do ông Ch vi phạm sự thỏa thuận, kéo dài thời gian trả nợ gây thiệt hại cho quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên ông yêu cầu trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng là không thể chấp nhận. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Minh Ch trả cho ông Huỳnh Văn Th và bà Nguyễn Thị Tr số tiền 328.000.000 đồng khi án có hiệu lực mới phù hợp.

[4] Các bên không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: các bên không thỏa thuận nên cần áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015, buộc ông Ch trả lãi suất chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 nếu ông vi phạm.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Văn Th và bà Nguyễn Thị Tr.

1/ Buộc ông Nguyễn Minh Ch có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn Th và bà Nguyễn Thị Tr số tiền 328.000.000 đồng (ba trăm hai mươi tám triệu đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì hàng tháng phải trả tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Về án phí: Ông Nguyễn Minh Ch phải chịu 16.400.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Huỳnh Văn Th và bà Nguyễn Thị Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.200.000đ theo biên lai số 0013502 ngày 18/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M.

3/ Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Tiền Giang.
- VKSND thành phố M.
- Chi cục THA DS.
- Đương sự.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Ánh Phương**